| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NT**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **93** /2023/HS-ST
Ngày: 11/05/2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoài Đức Huệ

2. Ông Trần Văn Điệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Quân Thu Thảo - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa:*** Bà Vương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

**Trần Thị NT** (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1973 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà B334/37, đường B, tổ 35, khu phố B, phường MS, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: ấp Cát Lái, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: Lớp 9/12 - Nghề nghiệp: Không.

Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ

Bị cáo sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1970 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/12/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện NT.

(Bị cáo có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Thị NT là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người nghiện kiếm tiền tiêu xài. Ngày 22/12/2022, NT mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của Xu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem về nhà của NT thuộc ấp Cát Lái, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai cất giấu để bán. Vào khoảng 14 giờ ngày 25/12/2022, Nguyễn Khoa M (sinh năm 1990), ngụ tại ấp Phước Lý, xã Đ, huyện NT, tỉnh Đồng Nai gọi vào số điện thoại 0702810201 của NT hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 2.600.000 đồng, NT đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà của NT. Sau đó, NT đến khu vực cầu Phước Lý, xã Đ, huyện NT gặp Xu mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng, bỏ gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET NT đặt bao thuốc lá ở hàng rào lưới B40 trước nhà và đứng chờ giao ma túy cho Minh thì bị Công an xã Phú Hữu phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Cùng lúc này Minh cũng đến nhà của NT và bị Cơ quan Công an mời làm việc, Minh tự nguyện giao nộp 500.000 đồng tiền mua ma túy (Minh dự định trả trước cho NT 500.000 đồng, số tiền còn lại trả sau cho NT).

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Thu giữ của Trần Thị NT:

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen của NT dùng liên lạc mua bán ma túy;

+ 01 gói nylon màu đỏ có kích thước khoảng 4x5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng được cất giấu bên trong vỏ gói thuốc lá JET.

- Thu giữ của Nguyễn Khoa M 500.000 đồng tiền mua ma túy.

Khám xét khẩn cấp nhà NT tại ấp Cát Lái, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, thu giữ: 01 túi zip nylon có kích thước 4x4cm và 01 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu dài khoảng 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 2798/KLGĐ-PC09 ngày 30/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M có các chữ kí và họ tên của Nguyễn Hồng Hải, Trần Thị NT và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã P. huyện NT, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,9302 gam loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 có các chữ kí và họ tên của Nguyễn Hồng Hải, Trần Thị NT và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3803 gam loại: Methamphetamine).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

* Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS-NT ngày 13/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố bị cáo Trần Thị NT về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thị NT từ 7 năm tù đến 7 năm 06 tháng tù giam.

* Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2798/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet dùng vào việc cất giấu ma túy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Trần Thị NT dùng vào việc phạm tội và 500.000 đồng tiền của Nguyễn Khoa M sử dụng vào việc mua ma túy.

Đối với Nguyễn Khoa M có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NT đã ra Quyết định xử lý hành chính M là phù hợp.

Đối với tên Xu có hành vi bán ma túy cho NT, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Sau khi nghe xong bản luận tội, bị cáo NT không có ý kiến gì và không tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT.

Lời nói sau cùng của bị cáo NT tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 25/12/2022, tại khu vực ấp Cát Lái, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, Trần Thị NT bán 01 gói ma túy có khối lượng 4,9302 gam loại Methamphetamine cho Nguyễn Khoa M  nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của NT 01 gói ma túy có khối lượng 0,3803 gam loại Methamphetamine tàng trữ để bán. Như vậy, tổng khối lượng ma túy là 5,3105 gam, loại Methamphetamine NT tàng trữ với mục đích bán cho con nghiện kiếm lời.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo có tại hồ sơ, các tài liệu, chứng cứ thu thập trong vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị NT đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cáo trạng số 98/CT-VSK.NT ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo NT nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài và vì mục đích cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi, bất chấp hậu quả xảy ra. Điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thực hiện là lần đầu và đã được cơ quan công an ngăn chặn kịp thời do đó bị cáo vẫn chưa thực hiện được hành vi bán ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2798/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet dùng vào việc cất giấu ma túy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Trần Thị NT dùng vào việc phạm tội và 500.000 đồng tiền của Nguyễn Khoa Minh sử dụng vào việc mua ma túy.

[5]. Đối với Nguyễn Khoa M có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NT đã ra Quyết định xử lý hành chính M là phù hợp.

Đối với tên Xu có hành vi bán ma túy cho NT, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị NT phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thị NT 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2798/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet dùng vào việc cất giấu ma túy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Trần Thị NT dùng vào việc phạm tội và 500.000 đồng tiền của Nguyễn Khoa M sử dụng vào việc mua ma túy.

(Các vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NT, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2023; tình trạng vật chứng: Gói niêm phong còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, vật chứng khác không xác định được giá trị sử dụng và biê lai thu tiền ngày 14/4/2023 tại chi cục thi hành án huyện NT).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị NT phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện NT;
- Công an huyện NT;
- Chi cục thi hành án DS huyện NT;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Oanh**